TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 53/2023/HS-PT
Ngày: 28-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Thành

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Bà Huỳnh Thị Phượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Nhật Châu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 27/2023/TLPT-HS ngày 07 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Ngân Văn Hoàng A1 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2022/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Ngân Văn Hoàng A1**, sinh năm 1980, tại Long An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố 1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngân Văn D, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1959; Có vợ là Trần Thu Th, sinh năm 1983 và có 03 người con (lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2010); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 20/7/2022 đến ngày 22/11/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh, có mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:*

- *Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:* Có 02 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị gồm: Võ Thị Cẩm T1, Đinh Thị Mỹ T2.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Đoàn Lưu Thế Ch, Đặng Hoàng T3, Nguyễn Thị Kim Nh.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Minh H, Lê Hoàng Phát Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi uống rượu, bia tại khu vui chơi sinh thái thuộc ấp K, xã V, Ngân Văn Hoàng A1 rủ Võ Thị Cẩm T1 (tên thường gọi là K) cùng một số người khác đến quán A ở khu phố 2, thị trấn V hát karaoke, trên đường đi Hoàng A1 nói với T1 về việc lấy đĩa để chơi khay (tức là sử dụng ma túy), T1 đồng ý và chạy về nhà trọ (nhà của Nguyễn Thị Kim Nh thuộc khu phố R, thị trấn V) lấy một cái đĩa sứ đem đến quán A. Lúc này, Hoàng A1 cùng một số người khác đang trong phòng số 6 quán A uống bia. T1 nói với Hoàng A1 sẽ rủ Đinh Thị Mỹ T2 đến chơi do T2 biết số điện thoại của người bán ma túy, Hoàng A1 đồng ý. T1 điện thoại rủ T2 cùng đến quán A thì T2 đồng ý nên khoảng 30 phút sau, T1 đến quán S ở khu phố chở T2 về nhà trọ của T2 để lấy căn cước công dân làm công cụ chia ma túy. Khi T1 và T2 trở lại quán karaoke thì Hoàng A1 đã đổi sang phòng số 3, khi gặp Hoàng A1 thì T2 mới biết sẽ lấy ma túy về sử dụng, Hoàng A1 kêu T2 "lấy hai chấm hai con". Do điện thoại T2 hết tiền nên T2 lấy điện thoại Nokia C20 màu đen gắn sim số 0379447647 của T1 gọi vào số 0933623920 gặp một người đàn ông hỏi mua ma túy, với giá là 3.000.000 đồng, Hoàng A1 đưa tiền cho T2 để lấy ma túy. Sau đó, Hoàng A1 điện thoại cho Đặng Hoàng T3 rủ đến quán A nhậu, T3 rủ thêm Nguyễn Minh H cùng đi. Đến 19 giờ 12 phút, ngày 14/7/2022, người bán ma túy gọi điện thì T2 ra lấy ma túy đựng trong túi nhựa có rãnh khép, bên trong có 02 viên thuốc màu xanh và một túi nhỏ chứa tinh thể màu trắng. Sau khi có ma túy, Hoàng A1 kêu T2 chia ma túy dạng viên ra và nghiền nhuyễn phần tinh thể trắng, lúc này trong phòng có Hoàng A1, T2, T1, T3 và H. T2 lấy ly uống bia làm bể hai viên thuốc thành nhiều phần, Hoàng A1 đưa lại T2 một phần nhỏ (T2 ngậm vào miệng một ít nhưng thấy đắng nên đem tất cả bỏ vào bồn cầu trong nhà vệ sinh), phần còn lại Hoàng A1 uống hết. Đối với tinh thể màu trắng T2 để vào đĩa dùng căn cước công dân của mình nghiền nhuyễn thành bột mịn, ngồi được một lúc thì T2 ra về. Trong lúc nhậu, Hoàng A1 nói "đồ nè, ai chơi được thì chơi" rồi kêu T1 chia ma túy trong đĩa, T1 chia thành bốn đường nhỏ rồi lần lược Hoàng A1 đến T1 và T3 hít ma túy bằng mũi. Khi đến lượt H thì H chỉ làm động tác hít nhưng không hít nên ma túy vẫn còn trong đĩa. Đến 22 giờ 25 phút cùng ngày, Công an vào kiểm tra bắt quả tang các đối tượng cùng tang vật, tiến hành test nhanh thì Hoàng A1, T1, T3 đều cho kết quả dương tính, đối với H thì cho kết quả âm tính.

Tại kết luận giám định số 655/2022/KLGD ngày 18/7/2022, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) đĩa tròn được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1536 gam, loại: Ketamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Ngân Văn Hoàng A1, Võ Thị Cẩm T1, Đinh Thị Mỹ T2 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Ngân Văn Hoàng A1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20 tháng 7 năm 2022 đến ngày 22 tháng 11 năm 2022.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Thị Cẩm T1 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 7 năm 2022.

Xử phạt bị cáo Đinh Thị Mỹ T2 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 7 năm 2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, bị cáo Ngân Văn Hoàng A1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngân Văn Hoàng A1 thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của bị cáo Ngân Văn Hoàng A1 trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Ngân Văn Hoàng A1, Võ Thị Cẩm T1, Đinh Thị Mỹ T2 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật.

Khi lượng hình cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, bị cáo Hoàng A1 có ông nội được tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp giải phóng dân tộc đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi vụ án xét xử bị cáo Ngân Văn Hoàng A1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Qua nghiên cứu hồ sơ nhận thấy, ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng, bị cáo kháng cáo bổ sung tình tiết bị cáo có ông nội là người có công cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì và kỷ niệm chương chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày là các tình tiết mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với hai bị cáo Võ Thị Cẩm T1, Đinh Thị Mỹ T2, Tòa sơ thẩm tuyên phạt mỗi bị cáo 02 năm 03 tháng tù, tuy 02 bị cáo không kháng cáo nhưng xét thấy các bị cáo mới phạm tội lần đầu, bản thân là nữ nên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngân Văn Hoàng A1, sửa Bản án sơ thẩm số 30/2022/HS-ST ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Ngân Văn Hoàng A1 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20 tháng 7 năm 2022 đến ngày 22 tháng 11 năm 2022.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Thị Cẩm T1 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/7/2022.

Xử phạt bị cáo Đinh Thị Mỹ T2 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/7/2022.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Ngân Văn Hoàng A1 kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/7/2022, Ngân Văn Hoàng A1 có hành vi rủ rê Võ Thị Cẩm T1 cùng sử dụng trái phép ma túy, T1 đồng ý và chạy về nhà trọ lấy một cái đĩa sứ mang đến quán A. Sau đó, T1 nói với Hoàng A1 rủ thêm Đinh Thị Mỹ T2 do T2 biết số điện thoại của người bán ma túy, Hoàng A1 đồng ý. Sau khi T1 chở T2 trở lại quán A thì Hoàng A1 kêu T2 "lấy hai chấm hai con" nên T2 lấy điện thoại của T1 gọi điện mua ma túy, với giá là 3.000.000 đồng, Hoàng A1 đưa tiền cho T2 để lấy ma túy. Sau đó, Hoàng A1 điện thoại cho Đặng Hoàng T3 rủ đến quán A nhậu, T3 rủ thêm Nguyễn Minh H cùng đi. Đến 19 giờ 12 phút, ngày 14/7/2022, người bán ma túy gọi điện thì T2 ra lấy ma túy đựng trong túi nhựa có rãnh khép, bên trong có 02 viên thuốc màu xanh và một túi nhỏ chứa tinh thể màu trắng. Sau khi có ma túy, Hoàng A1 kêu T2 chia ma túy dạng viên, lúc này trong phòng có Hoàng A1, T2, T1, T3 và H. Hoàng A1 đưa lại T2 một phần nhỏ, phần còn lại Hoàng A1 uống hết. Đối với tinh thể màu trắng T2 để vào đĩa dùng căn cước công dân của T2 nghiền nhuyễn thành bột mịn. Trong lúc nhậu, Hoàng A1 nói "đồ nè, ai chơi được thì chơi" rồi kêu T1 chia ma túy trong đĩa, T1 chia thành bốn đường nhỏ rồi lần lượt Hoàng A1 đến T1 và T3 hít ma túy bằng mũi. Khi đến lượt H thì H chỉ làm động tác hít nhưng không hít nên ma túy vẫn còn trong đĩa. Đến 22 giờ 25 phút cùng ngày, Công an vào kiểm tra bắt quả tang các đối tượng cùng tang vật, tiến hành test nhanh thì Hoàng A1, T1, T3 đều cho kết quả dương tính, đối với H thì cho kết quả âm tính.

Hành vi của các bị cáo Ngân Văn Hoàng A1, Võ Thị Cẩm T1, Đinh Thị Mỹ T2 đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, không oan cho các bị cáo.

[3] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, bị cáo Hoàng A1 có ông nội được tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giải phóng dân tộc là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo Ngân Văn Hoàng A1 02 năm 06 tháng tù, Võ Thị Cẩm T1 02 năm 03 tháng tù, Đinh Thị Mỹ T2 02 năm 03 tháng tù là đúng người, đúng tội, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo: Bị cáo Ngân Văn Hoàng A1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo có cung cấp các tình tiết như: Bị cáo có ông nội được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, Kỷ niệm chương chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đày, bị cáo có nhân thân tốt có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo có 02 con nhỏ, tuy nhiên, đây là các tình tiết giảm nhẹ

theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đã được cấp sơ thẩm áp dụng. Ngoài ra, bị cáo là người khởi xướng, đưa tiền mua ma túy và trực tiếp sử dụng, tạo điều kiện cho người khác cùng sử dụng trái phép ma túy, do đó mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Ngân Văn Hoàng A1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngân Văn Hoàng A1; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2022/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

2. Tuyên bố: Bị cáo Ngân Văn Hoàng A1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 255, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Ngân Văn Hoàng A1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20 tháng 7 năm 2022 đến ngày 22 tháng 11 năm 2022.

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Ngân Văn Hoàng A1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQĐT Công an huyện;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Ngọc Thành